

Một số nội dung cơ bản của Nghị quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội

Đặng Bảo Lâm

Ngày 26/11/2019, Quốc hội chính thức thông qua Nghị quyết số 94/2019/QH14 về khoan tiền nợ thuế, xoá tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước (NSNN). Theo đó, trong ba năm kể từ 1/7/2020, Chính phủ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo Quốc hội kết quả xử lý nợ hàng năm khi trình Quốc hội phê chuẩn quyết toán NSNN, đồng thời báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết.

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (Luật Quản lý thuế năm 2019) đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ bảy (Quốc hội khóa XIV), có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2020 đã quy định đầy đủ các đối tượng được xử lý nợ (người nộp thuế đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, giải thể, phá sản, bị thiên tai, bất khả kháng, không còn hoạt động sản xuất, kinh doanh...) và các điều kiện xử lý, thẩm quyền xử lý nợ. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 152 của Luật Quản lý thuế năm 2019 đối với các khoản thuế được miễn, giảm, không thu, xóa nợ phát sinh trước ngày 1/7/2020 thì tiếp tục xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành. Do đó, đối với các khoản nợ phát sinh trước ngày 1/7/2020 không được hỏi để xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019. Chính vì vậy, việc ban hành Nghị quyết để xử lý nợ đối với các đối tượng đã được quy định tại Luật Quản lý thuế năm 2019 nhưng phát sinh trước ngày 1/7/2020 là cần thiết.

Nghị quyết số 94/2019/QH14 (Nghị quyết) gồm tám Điều, trong đó quy định rõ về: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc xử lý nợ; đối tượng được xử lý nợ; các biện pháp xử lý nợ; thẩm quyền và hồ sơ, trình tự thủ tục xử lý nợ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2020 và được tổ chức thực hiện trong thời hạn ba năm kể từ ngày có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết quy định về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp (sau đây gọi chung là xử lý nợ) đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, bao gồm tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan phát sinh trước ngày Luật Quản lý thuế năm 2019 có hiệu lực thi hành. Đối tượng áp dụng gồm: Người nộp thuế nợ tiền thuế thuộc đối tượng được khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp quy định tại Điều 4 Nghị quyết; cơ quan quản lý thuế, công chức quản lý thuế, người có thẩm quyền xử lý nợ quy định tại Nghị quyết này; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Về nguyên tắc xử lý nợ, Nghị quyết quy định: Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và bảo đảm điều kiện, hồ sơ, quy trình, thủ tục và chịu trách nhiệm của cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật;

bảo đảm công khai, minh bạch; việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, giám sát của người dân; tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm việc lợi dụng chính sách để trục lợi hoặc cố tình chây ỳ, nợ thuế.

Trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý thuế phát hiện việc khoan nợ, xóa nợ không đúng quy định hoặc người nộp thuế đã được xóa nợ mà quay lại sản xuất, kinh doanh hoặc thành lập cơ sở sản xuất, kinh doanh mới, trừ đối tượng quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 4 của Nghị quyết này thì phải hủy quyết định khoan nợ, xóa nợ (nếu có) và phải thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xóa.

Nghị quyết nêu rõ, đối tượng được xử lý nợ là người nộp thuế nợ tiền thuế, nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp và thuộc một trong các trường hợp dưới đây, phát sinh trước ngày 01/07/2020 mà không có khả năng nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể, người nộp thuế là người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người nộp thuế có quyết định giải thể gửi cơ quan quản lý thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh để làm thủ tục giải thể, cơ quan đăng ký kinh doanh đã thông báo người nộp thuế đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nhưng người nộp thuế chưa hoàn thành thủ tục giải thể; người nộp thuế đã nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản hoặc bị người có quyền, nghĩa vụ liên quan nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản; người nộp thuế bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán trực tiếp bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bao gồm cả nhà thầu phụ được quy định trong hợp đồng ký với chủ đầu tư và được chủ đầu tư trực tiếp thanh toán nhưng chưa được thanh toán...

Ngoài ra, Nghị quyết cũng quy định cụ thể các biện pháp xử lý nợ; thẩm quyền và hồ sơ, trình tự thủ tục xử lý nợ; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan.